

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST – DS ngày 09 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thanh M**, sinh năm 1971 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Đội 2, thôn 2, xã NY, huyện Đ D, tỉnh GL.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1964 và bà **Võ Thị T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn 3, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh GL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ:* Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị T công nhận ông bà có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị L số tiền nợ gốc 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi chậm trả tính trong 01 năm là 8.400.000 đồng; tổng cộng là 78.400.000đ (Bảy mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

2.2. *Về phương thức và thời hạn trả nợ:* Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị L số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi chậm trả tính trong 01 năm là 8.400.000 đồng; tổng cộng là 78.400.000đ (Bảy mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng); trả 01 lần vào ngày 30/11/2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải

chiếu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Các bên đương sự hòa giải thành nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là: $78.400.000đ \times 5\% : 2 = 1.960.000đ$ (Một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Các bên đương sự thỏa thuận: Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.960.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí 1.750.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0002565, ngày 09/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân H